

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Án số: 07/2021/HNGĐ-ST

Ngày 14/6/2021

“V/v ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Ngọc Thận

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Hoảng; bà Lê Thị Huân

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tươi – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐXX-ST ngày 17 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Th, sinh năm 1995; địa chỉ: tổ dân phố Đ, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

* Bị đơn: Anh Trịnh Huy L, sinh năm 1990; địa chỉ: tổ dân phố Đ, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Vũ Thị Th trình bày: Chị và anh L kết hôn với nhau vào ngày 10/2/2017 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam.

Sau khi kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do hai vợ chồng không hòa hợp ngoài ra còn do mâu thuẫn về kinh tế, anh L không chăm lo phát triển kinh tế gia đình. Vợ chồng ly thân nhiều lần, lần gần đây nhất từ tháng 8/2020 đến nay không quan tâm gì đến nhau, mặc dù đã được gia đình, người thân khuyên can, hòa giải nhưng mâu thuẫn vẫn tồn tại, tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Đến nay chị nhận thấy không thể tiếp tục chung sống cùng với anh L được nữa vì vậy đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng chị được ly hôn.

Bị đơn anh Trịnh Huy L trình bày: Về điều kiện thủ tục kết hôn như chị Th trình bày là đúng. Anh cũng thừa nhận sau quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và bất đồng về kinh tế dẫn đến chị Th bỏ đi, vợ chồng ly thân từ tháng 9/2020 đến nay không còn quan tâm đến nhau, mặc dù đã được khuyên can, hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng vẫn tồn tại, tình cảm không được cải thiện. Nay chị Th xin ly hôn, anh không đồng ý.

* Về con chung: Vợ chồng cùng trình bày có một con chung là cháu Trịnh Vũ Hà Anh, sinh ngày 29/6/2017. Kể từ khi ly thân con chung do chị Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Khi ly hôn chị Th muốn nuôi con chung và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng. Chị trình bày hiện nay đang làm tại công ty cổ phần bất động sản T, thu nhập bình quân khoảng 15 đến 20 triệu đồng/tháng. Anh L cũng xin nuôi con chung và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con; anh trình bày hiện đang làm tại công ty cổ phần đầu tư phát triển thương mại L với thu nhập bình quân khoảng 8 triệu đồng/tháng.

* Về tài sản chung, công sức, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại phiên tòa: các đương sự giữ nguyên quan điểm của mình. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng và đề nghị xử lý hôn giữa chị Vũ Thị Th và anh Trịnh Huy L. Về con chung: giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung; về tài sản chung, công sức, công nợ: không đặt ra giải quyết và tuyên án phí theo quy định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Th và anh Trịnh Huy L kết hôn trên cơ sở tự nguyện được Ủy ban nhân dân xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam đăng ký kết hôn vào ngày 10/2/2017 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo hộ.

Sau thời gian chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn là thực tế các bên đã thừa nhận, nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp và mâu thuẫn về kinh tế. Mặc dù đã được khuyên can hòa giải nhưng vợ chồng vẫn sống ly thân từ tháng 9/2020 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Quá trình giải quyết Tòa

án đã kiên trì tổ chức hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, chị Th vẫn kiên quyết xin ly hôn.

Xét mâu Thân vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài vì vậy cần xử lý hôn giữa chị Th và anh L là phù hợp thực tế và có căn cứ pháp luật.

[2] Về con chung: vợ chồng có một con chung là cháu Trịnh Vũ Hà Anh, sinh ngày 29/6/2017. Xét nguyện vọng xin nuôi con chung của các đương sự nhận thấy hiện nay con chung còn nhỏ, kể từ khi ly thân con chung do chị Th trực tiếp nuôi dưỡng vì thế để tránh sự xáo trộn không cần thiết cần giao cho chị Th tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Về cấp dưỡng nuôi con: do chị Th không yêu cầu nên anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí ly hôn: chị Vũ Thị Th phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 28; 35; 39; 147 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

1. Xử lý hôn giữa chị Vũ Thị Th và anh Trịnh Huy L

2. Về con chung: Giao chị Vũ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trịnh Vũ Hà Anh, sinh ngày 29/6/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Trịnh Huy L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Vũ Thị Th, anh Trịnh Huy L được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Th và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh L trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3. Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Thị Th phải chịu 300.000đ. Số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Th đã nộp theo biên lai số 0003413 ngày 07/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên được đối trừ khi thi hành án.

Án xử công khai sơ thẩm; Chị Vũ Thị Th, anh Trịnh Huy L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Thận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND Duy Tiên.
- Chi cục THADS Duy Tiên.
- UBND Châu Giang;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

TRẦN NGỌC THUẬN